

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH CỬU  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST

Ngày 25 tháng 02 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU- TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Bá Diễn

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Mỹ và ông Trịnh Xuân Thập

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Phan Mạnh Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn U; sinh năm 1996 tại tỉnh Đồng Nai;

Nơi cư trú: Tổ 3, ấp 1, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Chăn nuôi;

Trình độ học vấn: 05/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;

Họ tên cha: Huỳnh Văn H, sinh năm 1968;

Họ tên mẹ: Mai Thị N, sinh năm 1967;

Gia đình có 03 anh, chị em, bị cáo là con thứ ba.

Họ tên vợ: Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1991, bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2014 và con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 06/7/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 22

tháng. Ngày 26/9/2019, được Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc ra quyết định miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại.

Bị bắt tạm giữ từ 14/10/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Vĩnh Cửu.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Tăng Thị Phương T1, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp 4, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Nguyễn Thất N, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp 4, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt tham gia phiên tòa, những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/10/2020, U điều khiển xe mô tô biển số 60AL-SSSSS đi từ nhà U đến nhà anh Nguyễn Thất N, sinh năm 1983, tại tổ 3, ấp 4, xã V, huyện V để trả xe mô tô do U đã mượn của anh N trước đó. Khi đến đoạn đường thuộc tổ 14 ấp 2, xã V, U thấy người đàn ông (không rõ lai lịch) trước đó đã bán ma túy cho U nên U dừng xe mua 01 bạch ma túy đá với giá 300.000 đồng và cầm ma túy trong tay, điều khiển xe đi về hướng nhà anh N. Khi đến nhà anh N, U tiếp tục đi thêm một đoạn khoảng 200m tìm nơi vắng người để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an xã V tuần tra, phát hiện bắt quả tang. Lực lượng Công an đưa U về trụ sở Công an xã và lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và niêm phong số ma túy, chuyển hồ sơ cùng đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện giải quyết theo thẩm quyền.

\* Tang vật thu giữ gồm:

+ 01 bạch nylon màu trắng, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng (nghi vấn là ma túy đá), được niêm phong theo quy định.

+ 01 ví da màu nâu, kích thước 13cmx9,5cm, bên trong có số tiền 750.000 đồng.

+ 01 tủ bằng thủy tinh.

+ 01 điện thoại di động hiệu Masstel A285, màu đen.

+ 01 xe Honda hiệu DAELIM (không có tem nhãn), biển số 60AL-SSSSS

Tại Kết luận giám định số 2433/KLGD-PC09 ngày 20/10/2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,2431 gam, loại Methamphetamine.

- Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0, 2045 gam, được niêm phong trong phong bì ký hiệu số: 2433/KLGD-PC09.

\* Xử lý vật chứng tạm giữ:

- Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại:

+ 01 điện thoại di động hiệu Masstel A285, ví da cùng số tiền 750.000 đồng cho Huỳnh Văn U do không sử dụng vào việc phạm tội.

+ 01 xe mô tô hiệu DAELIM biển số 60AL-SSSSS cho chị Tăng Thị Phương T1, là chủ sở hữu tài sản theo quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Huỳnh Văn U, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKSVC ngày 19/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử Huỳnh Văn U về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn U từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù; tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 tàu bằng thủy tinh đã thu giữ được trong vụ án, đồng thời buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn U thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/10/2020, tại ấp 4, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Huỳnh Văn U có hành vi tàng trữ trái phép 0, 2431 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Như vậy bị cáo Huỳnh Văn U đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định thuộc chế độ quản lý các chất ma túy, bị cáo là người có tiền sự về hành vi sử

dụng chất ma túy đã đi cai nghiện về nhưng tiếp tục tái nghiện nên cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn với mức đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tôn trọng pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang phải nuôi 03 con nhỏ nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,2045 gam, được niêm phong trong phong bì ký hiệu số: 2433/KLGD-PC09; 01 tàu làm bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 60AL-SSSSS là tài sản hợp pháp của chị Tăng Thị Phương T1. Chị T1 cho anh Nguyễn Thất N mượn và N cho bị cáo mượn lại. Việc bị cáo dùng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội cả anh N và chị T1 đều không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị T1 là đúng quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về việc xét xử vắng mặt và quyền kháng cáo: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho họ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tới tham gia phiên tòa. Đồng thời, việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và quyền kháng cáo của những người này được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đúng quy định của pháp luật. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 14 tháng 10 năm 2020).

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,2045 gam, được niêm phong trong phong bì ký hiệu số: 2433/KLGD-PC09 ngày 20/10/2020; 01 tẩu làm bằng thủy tinh là dụng cụ để sử dụng ma túy (Số ma túy, 01 tẩu thủy tinh này đã được Công an huyện Vĩnh Cửu chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/01/2021).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Văn U phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra – CA huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Cửu;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Bá Diễn**

